

Số: 36/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 14/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Chu Thị Đ - sinh năm 1992; CCĐT số: 004192000019 do Bộ C cấp 11/9/2025.

Nơi thường trú: Tổ dân phố T, xã P, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ở hiện nay: 5 ngõ H Xã Đ, phường K, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Trần Đức D - sinh năm 1984; CCCD số: 001084088199 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Nơi thường trú: 43 ngõ C T, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số B Đ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiêu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Chu Thị Đ và anh Trần Đức D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đ, anh D không có con chung.
- Về tài sản chung: Không có
- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Ghi nhận chị Chu Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Đ đã nộp theo biên lai số 0021668 ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Đ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội (ĐKKH số 61 ngày 13/6/2023);
- Phòng THA dân sự KV3-Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Hồng Thắm